

Số: 669 /CBTT-VSF

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty: **TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã chứng khoán: VSF

Địa chỉ trụ sở chính: 333 đường Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại liên hệ: (028).38370026

Fax: (028).38365898

E-mail: vanphong@vsfc.com.vn

Website: www.vinafood2.com.vn

Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Tấn Đức – Phó Tổng giám đốc

Loại thông tin công bố:

24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần.
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần.
- Các tài liệu kèm theo trong Biên bản, Nghị quyết.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty tại đường dẫn: https://vinafood2.com.vn/featured_item/quan-he-co-dong, mục Quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**



Trần Tấn Đức

TỔNG CÔNG TY
LƯƠNG THỰC MIỀN NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/NQ-VSF-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần số 01/BB-VSF-ĐHĐCĐ ngày 09 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ:

Ngày 09 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường Thống Nhất - Cổng số 135 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty) được tổ chức với sự tham gia của 36 cổ đông sở hữu 496.337.879 cổ phần chiếm 99,27 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

Sau khi nghe trình bày các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo số 21/BC-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023)

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.252.578 chiếm tỷ lệ 99,982 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2022 (Báo cáo số 01/BC-LTMN-BKS ngày 07/4/2023)



Handwritten signature

Handwritten signature

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.246.078 chiếm tỷ lệ 99,981% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (Báo cáo số 02/BC-LTMN-BKS ngày 07/4/2023)

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.246.078 chiếm tỷ lệ 99,981% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng công ty đã được kiểm toán

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.250.178 chiếm tỷ lệ 99,982 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 của Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần theo Tờ trình số 654/TTr-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty, với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Tổng doanh thu: 8.700.450 triệu đồng.

2. Tổng lợi nhuận trước thuế: 2.500 triệu đồng.

3. Các khoản nộp ngân sách nhà nước: Theo quy định.

4. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản: 154.472 triệu đồng; trong đó, năm 2023: 118.937 triệu đồng, năm 2022 chuyển sang: 35.535 triệu đồng.

(Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển đều chưa tính tới các yếu tố khách quan, bất khả kháng phát sinh trong năm tài chính 2023).

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.250.178 chiếm tỷ lệ 99,982 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 655/TTr-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty mẹ. Trong đó, năm 2022 và kế hoạch năm 2023 Công ty mẹ còn số lỗ lũy kế nên không trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.250.178 chiếm tỷ lệ 99,982% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 656/TTr-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023. Trong đó:

- Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý năm 2022 là: 2.843,43 triệu đồng.

Handwritten signature

Handwritten signature

- Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của người quản lý là: 4.499,29 triệu đồng.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.243.678 chiếm tỷ lệ 99,981 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập theo Tờ trình số 03/TTr-LTMN-BKS ngày 07/4/2023 của Ban kiểm soát Tổng công ty. Giao Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong danh sách được phê duyệt trên để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 496.250.178 chiếm tỷ lệ 99,982 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 9. Đại hội đồng cổ đông đã bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023, như sau:

Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu (%)
Bà Hồ Thị Cẩm Vân	496.306.269	99,99

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Cổ đông VINAFOOD II;
- HĐQT;
- BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Huy Hưng



Aluk

Số: 01/BB-VSF-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

- **Tên công ty** Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần
- **Trụ sở chính** 333 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- **Điện thoại** (028) 3837 0026 Fax: (028) 3836 5898
- **Mã số doanh nghiệp** 0300613198 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08 tháng 02 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 13, ngày 23 tháng 11 năm 2021
- **Thời gian** 13 giờ 00 ngày 09 tháng 4 năm 2023
- **Địa điểm** Hội trường Thống Nhất - Cổng số 135 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

PHẦN 1: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

Người báo cáo: Ông Nguyễn Văn Phương - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu.

Nội dung báo cáo:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng 14/3/2023, sở hữu 500.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết (CPBQ) của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

- Cổ đông tham dự Đại hội: 36 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 496.337.879 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,27 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Giới thiệu Đoàn chủ tọa, bao gồm:

- Ông Nguyễn Huy Hưng - Chủ tịch Hội đồng quản trị (HDQT), Chủ tọa Đại hội



- Ông Nguyễn Tiến Dũng - Thành viên HĐQT
- Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân - Thành viên HĐQT
- Ông Trần Tấn Đức - Q. Tổng giám đốc
- Ông Bạch Ngọc Văn - Phó Tổng giám đốc

Đại hội biểu quyết 100 % nhất trí thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa.

3. Chủ tọa cử Thư ký Đại hội, bao gồm:

- Bà Ngô Thị Thanh Châu Trưởng ban
- Ông Phạm Anh Vũ Thành viên

4. Chủ tọa giới thiệu để bầu Ban kiểm phiếu, bao gồm:

- Ông Nguyễn Văn Phương Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Quang Tâm Thành viên
- Ông Võ Hùng Dũng Thành viên
- Ông Nguyễn Như Khoa Thành viên
- Ông Lâm Duy Bình Thành viên

Đại hội biểu quyết 100 % nhất trí thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu

5. Ông Nguyễn Huy Hưng thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Đại hội biểu quyết 100 % nhất trí thông qua Chương trình Đại hội

6. Ông Bạch Ngọc Văn thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Đại hội biểu quyết 100 % nhất trí thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

7. Ông Nguyễn Tiến Dũng thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội biểu quyết 100 % nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị.

PHẦN 2: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO

Nội dung 01. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo số 21/BC-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023)

Người trình bày: Ông Nguyễn Huy Hưng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nội dung 02. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2022 (Báo cáo số 01/BC-LTMN-BKS ngày 07/4/2023)

Người trình bày: Ông Nguyễn Tuấn Vinh – Trưởng Ban kiểm soát

Nội dung 03. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (Báo cáo số 02/BC-LTMN-BKS ngày 07/4/2023)

Người trình bày: Ông Nguyễn Tuấn Vinh – Trưởng Ban kiểm soát

II. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC TỜ TRÌNH

Nội dung 04. Tờ trình số 653/TTr-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng công ty đã được kiểm toán.

Người trình bày: Ông Nguyễn Vương Quốc – Kế toán trưởng

Nội dung 05. Tờ trình số 654/TTr-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Người trình bày: Ông Bạch Ngọc Văn – Phó Tổng giám đốc

Nội dung 06. Tờ trình số 655/TTr-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty mẹ.

Người trình bày: Ông Nguyễn Tiến Dũng – Thành viên Hội đồng quản trị

Nội dung 07. Tờ trình số 656/TTr-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

Người trình bày: Ông Trần Tấn Đức – Q. Tổng giám đốc

Nội dung 08. Tờ trình số 03/TTr-LTMN-BKS ngày 07/4/2023 của Ban kiểm soát về việc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập và lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Người trình bày: Ông Nguyễn Tuấn Vinh – Trưởng Ban kiểm soát

Nội dung 09. Tờ trình số 657/TTr-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023.

Người trình bày: Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân – Thành viên Hội đồng quản trị

PHẦN 3: THẢO LUẬN

Sau khi nghe trình bày nội dung các báo cáo, tờ trình, cổ đông không có ý kiến.

PHẦN 4: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung sau:

Số lượng Đại biểu tham dự: 36

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 18

086
TỔ
:ON
:NG
:NG TY
7-TP

Đại diện cho: 496.337.879 cổ phần có quyền biểu quyết

Chiếm: 99,27 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

Nội dung 01: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo số 21/BC-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023)

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 29	- Số cổ phần: 496.252.578	- Tỷ lệ: 99,982 % CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 2	- Số cổ phần: 41.300	- Tỷ lệ: 0,01 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 01 đã được thông qua.

Nội dung 02: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2022 (Báo cáo số 01/BC-LTMN-BKS ngày 07/4/2023)

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 28	- Số cổ phần: 496.246.078	- Tỷ lệ: 99,981 % CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 6.500	- Tỷ lệ: 0,0013 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 2	- Số cổ phần: 41.300	- Tỷ lệ: 0,01 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 02 đã được thông qua.

Nội dung 03: Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (Báo cáo số 02/BC-LTMN-BKS ngày 07/4/2023)

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 28	- Số cổ phần: 496.246.078	- Tỷ lệ: 99,981 % CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1	- Số cổ phần: 6.500	- Tỷ lệ: 0,0013 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 2	- Số cổ phần: 41.300	- Tỷ lệ: 0,01 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 03 đã được thông qua.

Nội dung 04: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng công ty đã được kiểm toán

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 28 - Số cổ phần: 496.250.178 - Tỷ lệ: 99,982 % CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1 - Số cổ phần: 2.400 - Tỷ lệ: 0,0005 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 41.300 - Tỷ lệ: 0,01 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 04 đã được thông qua.

Nội dung 05: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 của Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần theo Tờ trình số 654/TTr-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty, với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Tổng doanh thu: 8.700.450 triệu đồng.
2. Tổng lợi nhuận trước thuế: 2.500 triệu đồng.
3. Các khoản nộp ngân sách nhà nước: Theo quy định.
4. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản: 154.472 triệu đồng; trong đó, năm 2023: 118.937 triệu đồng, năm 2022 chuyển sang: 35.535 triệu đồng.

(Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển đều chưa tính tới các yếu tố khách quan, bất khả kháng phát sinh trong năm tài chính 2023).

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 28 - Số cổ phần: 496.250.178 - Tỷ lệ: 99,982% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1 - Số cổ phần: 2.400 - Tỷ lệ: 0,0005 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 41.300 - Tỷ lệ: 0,01 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 05 đã được thông qua.

Nội dung 06: Thông qua Tờ trình số 655/TTr-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty mẹ. Trong đó, năm 2022 và kế hoạch năm 2023 Công ty mẹ còn số lỗ lũy kế nên không trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 28 - Số cổ phần: 496.250.178 - Tỷ lệ: 99,982% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1 - Số cổ phần: 2.400 - Tỷ lệ: 0,0005 % CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 41.300 - Tỷ lệ: 0,01 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 06 đã được thông qua.

Nội dung 07: Thông qua Tờ trình số 656/TTr-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023, Trong đó:

- Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý năm 2022 là: 2.843,43 triệu đồng.

- Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của người quản lý là: 4.499,29 triệu đồng.

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 27 - Số cổ phần: 496.243.678 - Tỷ lệ: 99,981 % CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 2 - Số cổ phần: 8.900 - Tỷ lệ: 0,0018 % CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 41.300 - Tỷ lệ: 0,01 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 07 đã được thông qua.

Nội dung 08: Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập theo Tờ trình số 03/TTr-LTMN-BKS ngày 07/4/2023 của Ban kiểm soát Tổng công ty. Giao Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong danh sách được phê duyệt trên để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 28 - Số cổ phần: 496.250.178 - Tỷ lệ: 99,982 % CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 1 - Số cổ phần: 2.400 - Tỷ lệ: 0,0005 % CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 41.300 - Tỷ lệ: 0,01 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 08 đã được thông qua.

Nội dung 09: Thông qua Tờ trình số 657/TTr-LTMN-HĐQT ngày 07/4/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 28 - Số cổ phần: 496.250.178 - Tỷ lệ: 99,982% CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 - Số cổ phần: 0 - Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 1 - Số cổ phần: 2.400 - Tỷ lệ: 0,0005 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 2 - Số cổ phần: 41.300 - Tỷ lệ: 0,01 % CPBQ dự họp

Như vậy: Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung: 01
- Danh sách ứng viên đề cử:
 - + Bà Hồ Thị Cẩm Vân

PHẦN 5: BẦU CỬ

Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023:

Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu (%)
Bà Hồ Thị Cẩm Vân	496.306.269	99,99

PHẦN 6: TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CHỦ SỞ HỮU

Hội đồng quản trị Tổng công ty tiếp thu ý kiến của lãnh đạo cơ quan đại diện chủ sở hữu để bổ sung vào mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam trong thời gian tới, trong đó: (i) Tăng cường công tác quản lý vốn, tài sản doanh nghiệp cùng các giải pháp để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được cơ quan đại diện chủ sở hữu giao và Đại hội đồng cổ đông thông qua; (ii) Tập trung công tác quyết toán cổ phần hóa của Tổng công ty, sớm triển khai xử lý các tồn đọng được nêu tại kết luận của Kiểm toán Nhà nước về quyết toán cổ phần hóa, đồng thời phối hợp với các cơ quan liên quan để hoàn tất việc sắp xếp, xử lý nhà đất đối với các cơ sở nhà, đất còn vướng mắc và khai thác sử dụng tối đa nguồn lực về đất đai, tài sản để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty; (iii) Phối hợp với cơ quan đại diện chủ sở hữu và các cơ quan liên quan để hoàn thành phê duyệt Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 theo quy định và triển khai thực hiện Đề án đem lại hiệu quả ngay trong năm 2023; (iv) Tăng cường sự phối hợp giữa đại diện vốn nhà nước, cổ đông chiến lược và các cổ đông khác, sự đoàn kết thống nhất trong Hội đồng quản trị Tổng công ty để thông qua Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, các quy chế quản lý nội bộ khác phù hợp với công ty đại chúng; (v) Triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, công nghệ số vào quản trị doanh nghiệp và sản xuất để nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Tổng công ty.

PHẦN 7: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Bà Ngô Thị Thanh Châu – Trưởng ban Thư ký, đọc Biên bản cuộc họp và Nghị quyết

Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần với 100 % số phiếu tán thành.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần với 100 % số phiếu tán thành

Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

Đại hội kết thúc 16 giờ 15 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Ngô Thị Thanh Châu



Phạm Anh Vũ

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA



CHỦ TỌA



Nguyễn Huy Hưng



TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: *11* /BC-LTMN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày *07* tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Thành phần Hội đồng quản trị

Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty) là công ty đại chúng, tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp (Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc). Trong năm 2022, thành phần Hội đồng quản trị (HĐQT) như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Huy Hưng	Chủ tịch HĐQT	22/10/2021	
2	Bà Nguyễn Thị Hoài	Phó chủ tịch HĐQT Tổng giám đốc	11/9/2018	31/5/2022
3	Ông Nguyễn Ngọc Nam	Phó chủ tịch HĐQT	11/9/2018	31/5/2022
4	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	22/10/2021	
5	Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	Thành viên HĐQT	22/10/2021	

Tổng công ty là công ty đại chúng đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (hệ thống giao dịch Upcom), không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022

Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện trách nhiệm của người quản lý Tổng công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Theo phân công nhiệm vụ, các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Tổng công ty. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tiến hành 35 cuộc họp Hội đồng quản trị, tổ chức 17 lượt lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, các buổi làm việc với Ban Tổng giám đốc Tổng công ty, lãnh đạo các Chi nhánh/Đơn vị phụ thuộc, Người đại diện của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty. Theo đó, Hội đồng quản trị đã ban hành 24 nghị quyết, 144 quyết định và các văn bản chỉ đạo thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để chỉ đạo và giám sát việc thực hiện đối với Ban Tổng giám đốc, Người đại diện của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên trong toàn Tổng công ty.

Năm 2022, trong bối cảnh tình hình thế giới, trong nước diễn biến phức tạp hơn so với dự báo, tiềm ẩn nhiều rủi ro, áp lực lạm phát, giá cả hàng hóa, lương thực, thực phẩm, xăng dầu, nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, xu hướng tăng lãi suất, đồng USD tăng giá ...; Trong khi đó, tình hình dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp, biến đổi khí hậu, thiên tai, bão lũ, thời tiết ngày càng cực đoan hơn đã tác động ảnh hưởng lớn đến kinh tế cả nước nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty nói riêng, cùng với tình hình tài chính của Tổng công ty rất khó khăn, các tồn tại chưa được xử lý sau cổ phần hóa, tạo sức ép rất lớn lên quản lý, điều hành của Tổng công ty. Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu, sự ủng hộ của cổ đông chiến lược, sự quyết tâm của tập thể lãnh đạo và người lao động trong Tổng công ty đã giúp cho Hội đồng quản trị theo quyền hạn, trách nhiệm của mình chỉ đạo đối với Tổng công ty quyết liệt thực hiện đổi mới quản lý theo phương thức quản trị tập trung, sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức sản xuất, tìm các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của Tổng công ty, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

Một là, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022 của Tổng công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua:

Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp, huy động mọi nguồn lực về con người, vốn, kho tàng, máy móc thiết bị để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua. Kết quả SXKD năm 2022 của Tổng công ty với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Tổng sản lượng quy gạo bán ra năm 2022 là 1.153.749 tấn, đạt 128,89% kế hoạch năm.

- Tổng doanh thu năm 2022 là 17.717,101 tỷ đồng, đạt 112,73% kế hoạch năm. Trong đó doanh thu của Công ty mẹ là 10.263,111 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 57,93%/tổng doanh thu toàn Tổng công ty), đạt 120,45% kế hoạch năm.

- Lợi nhuận năm 2022 lãi 91,344 tỷ đồng đạt 104,11% kế hoạch năm. Trong đó, lợi nhuận Công ty mẹ lãi 2,322 tỷ đồng đạt 145,13% kế hoạch năm.

Hai là, về công tác quản trị doanh nghiệp:

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt việc đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo mô hình quản lý tập trung, bao gồm: (i) Điều hành sản xuất kinh doanh tập trung, vận hành mọi mặt hoạt động theo hướng chỉ đạo thực hiện từ Tổng công ty xuống các đơn vị, trong đó tập trung thống nhất công tác thống kê, dự báo, quan hệ khách hàng, xúc tiến thương mại và hoạt động mua/bán; (ii) Công tác tài chính kế toán tập trung, trong đó thực hiện cân đối vốn, quản lý hạn mức tín dụng và dòng tiền tập trung, đảm bảo đủ vốn ổn định cho hoạt động SXKD và sử dụng vốn hiệu quả; (iii) Quản lý tài sản và đầu tư phát triển tập trung, trong đó rà soát toàn bộ tài sản, có phương án sử dụng, điều chuyển, khai thác hiệu quả tài sản hiện có và phương án đầu tư mới phục vụ sản xuất chế biến gạo chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường và phát triển sản xuất các sản phẩm sau gạo (bún, phở, bánh tráng, bột gạo...); (iv) Sắp xếp tinh gọn bộ máy tổ chức, nhân sự tại công ty mẹ, các chi nhánh, công ty con, tập trung phát triển các đơn vị, ngành nghề hiệu quả và có tiềm năng phát triển, sử dụng lao động phù hợp với vị trí việc làm, cùng với cơ chế trả lương theo hiệu quả công việc, tăng năng suất lao động và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; (v) Tích cực thu hồi các khoản nợ, thanh lý, nhượng bán tài sản đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng để thu hồi vốn; (vi) Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ, toàn diện tại các chi nhánh/đơn vị phụ thuộc, giám sát hoạt động các công ty con, công ty liên kết thông qua hệ thống người đại diện của Tổng công ty tại các doanh nghiệp.

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã rà soát, ban hành các quy chế, quy định như: Quy chế quản lý hoạt động các chi nhánh/đơn vị phụ thuộc Tổng công ty; Quy chế về dịch vụ hoa hồng môi giới thay thế quy chế tạm thời trước đây; Quy chế về công bố thông tin của Tổng công ty; Quy định về cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm các Ban nghiệp vụ Tổng công ty; Quy chế thi đua, khen thưởng; Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tổng công ty; Quy chế trả lương, thù lao kiêm nhiệm đối với cán bộ, người lao động và Quy định về hệ thống thang bảng lương áp dụng tại Công ty

300
T
C
L
M
T
7-7

mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

Ba là, về quản lý vốn đầu tư tại các doanh nghiệp:

- Chỉ đạo đối với Người đại diện của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết biểu quyết, quyết định trong cuộc họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông của công ty đúng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty và quy định của Tổng công ty. Đồng thời có những chủ trương chỉ đạo kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tại các công ty thành viên và hiệu quả vốn đầu tư của Tổng công ty tại các doanh nghiệp.

- Thực hiện thoái vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang (AFIEX) theo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục quy định.

- Chỉ đạo Người đại diện của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết xây dựng phương án cơ cấu lại vốn đầu tư của Tổng công ty tại doanh nghiệp theo phương án cổ phần hóa Tổng công ty đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Bốn là, công tác khác:

Cùng với kết quả đạt được trong 2022, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện được những công việc quan trọng như: (i) Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 kể từ sau cổ phần hóa; (ii) Phương án sử dụng đất đã được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt; (iii) Hoàn tất hồ sơ quyết toán cổ phần hóa trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và đang được Kiểm toán Nhà nước thực hiện kiểm toán; (iv) Hoàn thiện Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 của Tổng công ty theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, đã trình cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, chấp thuận để trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

3. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc:

- Hội đồng quản trị đã giám sát trực tiếp bằng hình thức tham dự các cuộc họp giao ban, sơ kết, tổng kết của Tổng công ty để chỉ đạo kịp thời việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị, đồng thời thực hiện giám sát thường xuyên thông qua chế độ báo cáo theo quy định. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị chỉ đạo thành lập các tổ kiểm tra và báo cáo kết quả kiểm tra cho Hội đồng quản trị.

- Việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc theo đúng thẩm quyền, trách nhiệm, không gây cản trở, chông chéo

đến việc điều hành của Ban Tổng giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ. Qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các Chi nhánh/Đơn vị phụ thuộc và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, hạn chế thấp nhất những rủi ro phát sinh.

4. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Trong năm 2022, hoạt động Tổng công ty gặp nhiều khó khăn nhưng Ban Tổng giám đốc đã rất nỗ lực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các chủ trương từ Hội đồng quản trị, linh hoạt trước những diễn biến của tình hình thực tế phát sinh tại Tổng công ty. Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc luôn được thực hiện chặt chẽ, kịp thời để nắm bắt và xử lý hiệu quả những vấn đề phát sinh và các tình huống cấp thiết.

- Trong công tác điều hành hoạt động hàng ngày, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện các chức năng nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ, các quy chế, quy định của Tổng công ty; đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc vì mục đích chung đảm bảo lợi ích cao nhất của cổ đông và của Tổng công ty; đồng thời thực hiện báo cáo Hội đồng quản trị theo quy định.

5. Hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ:

Ban Kiểm toán nội bộ được thành lập theo Quyết định số 17/2021/QĐ-LTMN-HĐQT ngày 29/3/2021 của Hội đồng quản trị và hoạt động theo Quy chế kiểm toán nội bộ (được ban hành theo Quyết định số 19/2021/QĐ-LTMN-HĐQT ngày 31/3/2021 của Hội đồng quản trị). Ngoài ra, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các thành viên Ban Kiểm toán nội bộ thường xuyên phối hợp tham gia cùng với tổ kiểm tra của Tổng công ty thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động đối với các đơn vị trong toàn Tổng công ty.

6. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

7. Về các giao dịch với các bên liên quan đã được Tổng công ty báo cáo trong Báo cáo tình hình quản trị Tổng công ty năm 2022 và công bố thông tin theo quy định. Trong đó, báo cáo không có phát sinh về các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

8. Thù lao, tiền lương, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và được thể hiện thành mục riêng trong Báo



cáo tài chính của Tổng công ty được kiểm toán trình Đại hội đồng cổ đông. Chi tiết tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị năm 2022 được báo cáo tại Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông. Các chỉ tiêu chính về kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2023 như sau:

* Công ty mẹ:

- Tổng doanh thu: 8.700.450 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 2.500 triệu đồng
- Các khoản nộp ngân sách nhà nước: Theo quy định
- Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023: 154.472 triệu đồng

* Tổng hợp toàn Tổng công ty:

- Tổng doanh thu: 15.325.000 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 100.580 triệu đồng

2. Một số giải pháp thực hiện:

Để thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc quyết liệt thực hiện các công tác sau đây:

2.1. Về công tác tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tiếp tục thực hiện mô hình quản trị tập trung đã mang lại hiệu quả trong năm 2022. Trong đó, tổ chức sắp xếp, điều chuyển máy móc, thiết bị và khai thác triệt để lợi thế về cơ sở hạ tầng, thương hiệu và kinh nghiệm trong kinh doanh lúa gạo để phát huy nguồn lực toàn Tổng công ty mang lại hiệu quả.

- Sắp xếp lại tổ chức bộ máy; kiện toàn nhân sự lãnh đạo quản lý và người đại diện tham gia quản lý điều hành tại các công ty có vốn góp của Tổng công ty; bố trí, sử dụng lao động phù hợp, đặc biệt nhân sự kinh doanh xuất nhập khẩu có khả năng phát triển thị trường và phát triển hệ thống nhà cung ứng.

- Duy trì quan hệ với các khách hàng truyền thống; tăng cường công tác xúc tiến thương mại, mở rộng quan hệ khách hàng, thực hiện chính sách bán hàng linh hoạt để phát triển thị trường mới, khách hàng mới.

- Đẩy mạnh phát triển sản xuất các sản phẩm sau gạo (bún, phở, bánh

tráng, bột...) cùng với ứng dụng công nghệ sạch, phù hợp xu hướng phát triển kinh tế xanh, nâng cao giá trị sản phẩm, đạt tiêu chuẩn đáp ứng thị trường Châu Âu.

- Hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa gạo gắn với việc ứng dụng công nghệ số để truy xuất nguồn gốc, mã số vùng trồng tại các vùng lúa nguyên liệu đồng bằng sông Cửu Long.

2.2. Về tài chính

- Tiếp tục duy trì và phát triển quan hệ tín dụng với các ngân hàng để tăng hạn mức tín dụng, đảm bảo nhu cầu nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời, tăng vòng quay vốn để tăng hiệu quả sử dụng vốn và chủ động, linh hoạt sử dụng vốn trong điều kiện ngân hàng thắt chặt tín dụng.

- Đẩy nhanh việc thanh lý tài sản không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được để thu hồi vốn, thoái vốn các khoản đầu tư theo Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp được phê duyệt để tập trung nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả.

- Tăng cường công tác thu hồi nợ, trước hết tập trung thu hồi các khoản nợ đã có quyết định, phán quyết của Tòa án.

2.3. Về công tác đầu tư phát triển

- Khẩn trương thực hiện rà soát đầu tư mới, điều chuyển, bổ sung máy móc thiết bị trong Tổng công ty nhằm nâng cao chất lượng chế biến, đáp ứng yêu cầu chế biến gạo chất lượng cao theo xu hướng thị trường hiện nay và tiết kiệm chi phí đầu tư.

- Chuyển đổi công năng một số cơ sở kho tàng, máy móc thiết bị tại các vùng nguyên liệu đặc thù để khai thác lợi thế vùng, sản xuất các sản phẩm chế biến sau gạo và các sản phẩm khác tạo giá trị gia tăng và hiệu quả cao.

2.4. Quyết liệt thực hiện chuyển đổi số theo Kế hoạch chuyển đổi số đã được Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tổng công ty; quản trị, đào tạo nhân lực, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong toàn Tổng công ty để nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực cạnh tranh của Tổng công ty

2.5. Đẩy mạnh tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý, chi phí bán hàng và chi phí khác để giảm giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh.

2.6. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra; thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại các đơn vị phụ



Mc

thuộc; giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động các chi nhánh, công ty con của Tổng công ty.

2.7. Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở nhà đất đã được phê duyệt tại Quyết định số 161/QĐ-UBQLV ngày 22/4/2022 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; tiếp tục rà soát, thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà đất đối với các cơ sở nhà, đất còn lại của Tổng công ty theo quy định.

2.8. Triển khai thực hiện theo Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần sau khi được cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TTK.

**TU. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN**



Nguyễn Tiến Dũng



TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn



Số: Q1/BC-LTMN-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và
kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (Tổng công ty) về kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc trong năm 2022 với các nội dung sau:

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. Tổng quan thị trường

1. Tình hình gạo thế giới

Theo báo cáo mới nhất của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) sản lượng gạo toàn cầu trong niên vụ 2022-2023 đạt mức 503,96 triệu tấn, giảm gần 2%, tương đương giảm gần 11,4 triệu tấn. Trong đó, sản lượng tại các nước xuất khẩu lớn giảm đáng kể đó là: Ấn Độ từ 130,29 triệu tấn xuống còn 124 triệu tấn; Pakistan giảm từ 9,1 triệu tấn xuống còn 6,6 triệu tấn so với niên vụ 2021-2022, sản lượng được dự báo này ở mức thấp nhất trong 04 năm gần đây.

Mức tiêu thụ gạo toàn cầu khoảng 516,1 triệu tấn giảm hơn 0,5 triệu tấn so với năm 2022. Thương mại gạo toàn cầu năm 2023 dự báo đạt mức 56,425 triệu tấn, tương đương so với năm 2022. Tồn kho toàn cầu dự báo giảm xuống còn 170 triệu tấn, giảm trên 13 triệu tấn so với niên vụ 2022 là năm giảm thứ hai liên tiếp, Trung Quốc và Ấn Độ chiếm phần lớn sự sụt giảm tồn kho gạo toàn cầu trong niên vụ 2022-2023.

Các nước xuất khẩu gạo chính: USDA cho rằng sự sụt giảm của Ấn Độ sẽ được bù đắp phần nào bởi sự gia tăng tại Thái Lan và Việt Nam. Theo đó, xuất khẩu của Thái Lan tăng từ 6,1 triệu tấn năm 2021 lên 7,9 triệu tấn năm 2022 và 8,5 triệu tấn năm 2023; xuất khẩu của Việt Nam cũng được dự báo tăng từ 6,3 triệu tấn của

năm 2021 lên 7,2 triệu tấn năm 2022 và 7,4 triệu tấn năm 2023.

Về nhập khẩu, dự báo Trung Quốc vẫn là nước nhập khẩu gạo lớn nhất thế giới với mức 5,2 triệu tấn, Philippines 3,6 triệu tấn, Châu Âu (EU) 2,65 triệu tấn, Nigeria 2,2 triệu tấn, Iraq 1,6 triệu tấn, Bờ biển Ngà 1,5 triệu tấn và Malaysia 1,2 triệu tấn.

2. Tình hình trong nước

Theo Báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2022 của Tổng cục Thống kê, diện tích lúa cả năm 2022 đạt 7,1 triệu héc-ta, giảm 127,7 nghìn héc-ta so với năm trước; năng suất ước đạt 60,2 tạ/ha, giảm 0,6 tạ/ha; sản lượng lúa đạt 42,66 triệu tấn, giảm 1,19 triệu tấn, trong đó diện tích gieo trồng năm 2022 tại vùng đồng bằng sông Cửu Long đạt gần 3,9 triệu héc-ta, với năng suất bình quân là 6,2 tấn/ha, sản lượng ước đạt 24.129 triệu tấn, tương đương so với cùng kỳ các năm trước. Mặc dù diện tích tổng thể gieo trồng lúa năm 2022 ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long có giảm để chuyển sang canh tác các loại cây trồng khác, tuy nhiên, năng suất lại gia tăng.

Sản lượng sản xuất tập trung cho các giống lúa năng suất cao và phục vụ xuất khẩu, trong đó chủ yếu là giống DT8, OM18 và OM5451.

Xuất khẩu gạo trong năm 2022 của Việt Nam đạt gần 7,2 triệu tấn đứng thứ 3 thế giới sau Ấn Độ và Thái Lan, chiếm 12,76% thương mại gạo toàn cầu, thu về khoảng 3,5 tỷ USD. Thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam là Philipines chiếm 45% tổng lượng, tiếp theo là Trung Quốc (12%) và Bờ Biển Ngà (9,2%).

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-VSF-ĐHĐCĐ ngày 31/5/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng công ty cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Kết quả kinh doanh của Công ty mẹ

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ lệ
1	Tổng doanh thu	7.779.636.985.996	10.263.110.928.004	32%
	- Doanh thu thuần bán hàng, cung cấp dịch vụ	7.676.859.932.284	10.048.368.900.934	31%
	- Doanh thu tài chính	88.142.921.472	191.415.229.277	117%
	- Thu nhập khác	14.634.132.240	23.326.797.793	59%
2	Tổng chi phí	8.131.725.009.971	10.260.789.306.795	26%
	- Giá vốn hàng hàng	7.440.437.286.389	9.413.313.240.675	27%
	- Chi phí tài chính	128.995.993.197	210.649.646.908	63%
	- Chi phí bán hàng	323.094.461.734	411.607.435.040	27%
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	189.335.611.605	220.620.549.903	17%
	- Chi phí khác	49.861.657.046	4.598.434.269	-91%
3	Lợi nhuận trước thuế	(352.088.023.975)	2.321.621.209	
4	Thuế TNDN hiện hành	0	0	
5	Thuế thu nhập được hoãn lại	0	0	
6	Lợi nhuận sau thuế	(352.088.023.975)	2.321.621.209	

1.2. Sản lượng thực hiện của Công ty mẹ

Stt	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	% so	
						KH	CK
I	Mua vào						
1	Lúa gạo (quy gạo)	Tấn	523.000	566.953	736.770	140,87%	129,95%
2	Lúa mì	Tấn	50.000	36.186	38.780	77,56%	107,17%
3	Xăng dầu	Ngàn lít	3.000	2.416	3.197	106,57%	132,33%
4	Xe honda	Chiếc	6.450	5.126	7.406	114,82%	144,48%
II	Bán ra						
1	Gạo (a + b)	Tấn	523.000	459.078	709.266	135,61%	154,50%
	a. Xuất khẩu TT	Tấn	365.000	330.661	524.733	143,76%	158,69%
	b. Tiêu thụ nội địa	Tấn	158.000	128.417	184.533	116,79%	143,70%
2	Bột mì	Tấn	36.000	23.640	20.694	57,48%	87,54%
3	Thực phẩm chế biến	Tấn	1.200	925	802	66,83%	86,70%
4	Bao bì	Ngàn cái		2.146			
5	Nước khoáng	Ngàn lít	15.000	13.947	12.159	81,06%	87,18%
6	Xăng, dầu	Ngàn lít	3.000	2.416	3.179	105,97%	131,58%
7	Xe honda	Chiếc	6.450	4.952	6.951	107,77%	140,37%
III	Kim ngạch XNK						
	- Xuất khẩu	1000USD	168.538	166.395	240.009	142,41%	144,24%
	- Nhập khẩu	1000USD	15.760	8.334	9.597	60,89%	115,15%
IV	Doanh thu	Tỷ đồng	8.520,56	7.779,64	10.263,11	120,45%	131,92%
V	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,6	-352,09	2,322	145,06%	
VI	Nộp ngân sách	Tỷ đồng		59,257	64,322		

1.3. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
Đánh giá về hiệu quả hoạt động		
ROE (L/N sau thuế/ VCSH)	(0,050)	0,0004
ROS (Tỷ suất LN/D.thu)	-4,586%	0,023%
Doanh thu thuần	7.676.859.932.284	10.048.368.900.934
% thay đổi doanh thu	(0,232)	0,309
Tỷ lệ giá vốn (%)	96,920	93,680
Tỷ lệ lợi nhuận gộp (%)	3,080	6,320
Tỷ lệ chi phí bán hàng quản lý (%)	6,675	6,292
Chỉ số về hiệu quả quản lý tài sản		
ATO (Tỷ lệ tài sản / Doanh thu)	0,605	0,661
Tổng tài sản	4.644.567.222.642	6.641.799.468.992
Tài sản cố định	1.726.747.918.324	1.630.564.796.398
Vốn lưu động ròng	(101.790.241.923)	75.043.374.536
Tình trạng chiếm dụng vốn	(549.557.324.583)	(621.727.039.984)
Số ngày các khoản phải thu	19,28	40,10

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
Số ngày hàng tồn kho	35,50	28,13
Số ngày các khoản phải trả	7,08	32,05
Chu kỳ kinh doanh	54,77	68,22
Chỉ số về thanh toán và hiệu quả quản lý nợ		
ALEV (Tổng TS/ VCSH)	1,800	2,572
Chỉ tiêu thanh toán hiện thời	0,931	1,022
Chỉ tiêu thanh toán nhanh	0,124	0,257
Chỉ tiêu thanh toán ngắn hạn	2,250	1,636
Tỷ lệ đòn bẩy(Tổng nợ/Tổng tài sản)	0,444	0,611
Tỷ lệ vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	0,556	0,389
Tỷ lệ Vay ngắn hạn/Tổng tài sản	0,233	0,255
Tỷ lệ vay dài hạn/Tổng tài sản	0,001	0,001
(Vay dài hạn + Vốn CSH)/ TSCĐ	1,498	1,586

1.4. Đánh giá kết quả thực hiện

a) Về chỉ tiêu mặt hàng chính mua vào: Sản lượng quy gạo mua vào thực hiện năm 2022 là 736.770 tấn đạt 140,87% kế hoạch năm, bằng 129,95% so với cùng kỳ.

b) Về chỉ tiêu mặt hàng chính bán ra: Sản lượng quy gạo bán ra thực hiện năm 2022 là 709.266 tấn đạt 135,61% so kế hoạch năm, bằng 154,50% so với cùng kỳ.

c) Về kim ngạch xuất khẩu: Thực hiện 240,009 triệu USD đạt 142,41% so kế hoạch năm, bằng 144,24% so với cùng kỳ.

d) Về doanh thu: Tổng doanh thu thực hiện năm 2022 là 10.263,11 tỷ đồng đạt 120,45% kế hoạch năm, bằng 131,92% so với cùng kỳ.

đ) Về lợi nhuận trước thuế: lãi 2,322 tỷ đồng đạt 145,06% kế hoạch năm (năm 2021 lỗ 352,088 tỷ đồng).

Như vậy, năm 2022 Tổng công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch 2022 do ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 giao, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt cao so với kế hoạch. Hệ số bảo toàn vốn năm 2022 bằng một (1), cũng là năm đầu tiên Tổng công ty có lãi và bảo toàn được vốn sau khi cổ phần hóa.

2. Đánh giá về giao dịch giữa Tổng công ty với người quản lý và người có liên quan

Theo quy định hiện hành về việc công bố thông tin tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020, các giao dịch giữa Tổng công ty và người có liên quan của Tổng công ty, giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đã được HĐQT thống kê và báo cáo đầy đủ trên Báo cáo tình hình quản trị năm 2022.

Ngày 17/02/2022, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 05/NQ-LTMN-HĐQT về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty với công ty con, theo đó giao Ban Tổng giám đốc quyết định thực hiện đối với hợp đồng mua bán, dịch vụ, gia công, hợp tác có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 20% giá trị tài sản của Tổng công ty ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất.

III. Đánh giá chung

1. Những việc đã làm được

Được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ tạo điều kiện kịp thời từ Đảng ủy Khối và Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, cổ đông chiến lược và các cổ đông khác, Tổng công ty đã kiện toàn bộ máy nhân sự lãnh đạo cấp cao, đặc biệt chức danh người đứng đầu là Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch HĐQT và cũng là người đại diện pháp luật của doanh nghiệp tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tập trung sức mạnh tập thể tìm giải pháp, hướng đi mới cho Tổng công ty và thực hiện được một số công việc trọng tâm như sau:

a) *Về công tác Đảng:* Đảng ủy Tổng công ty đã kiện toàn Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Lương thực miền Nam nhiệm kỳ 2020-2025, Phó Bí thư, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

b) *Về công tác tổ chức, nhân sự:*

- Thay đổi mô hình quản trị doanh nghiệp từ phân tán sang mô hình quản trị tập trung: tập trung về kinh doanh, dòng tiền, tài chính, đầu tư, sản xuất và tăng cường công tác quản lý khai thác tài sản, theo đó, hoạt động kinh doanh được tập trung về một đầu mối để quản trị, điều hành. Nhờ vậy, Tổng công ty đã có thể quản lý chặt chẽ, kịp thời mọi hoạt động, quản trị tốt dòng tiền, đầu tư kịp thời các hạng mục cấp thiết và thực hiện tốt việc hợp tác kinh doanh, phát huy nguồn lực toàn Tổng công ty và tăng hiệu quả đáng kể trong mọi hoạt động giúp cho Tổng công ty có lãi sau nhiều năm thua lỗ.

- Thực hiện tái cơ cấu toàn Tổng công ty, sắp xếp tinh gọn bộ máy tổ chức, kiện toàn các chức danh quản lý từ công ty mẹ đến các chi nhánh, công ty con; tập trung phát triển các đơn vị, ngành nghề hiệu quả và còn tiềm năng phát triển; nâng cao phương thức quản trị, sử dụng lao động phù hợp với vị trí việc làm để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả doanh nghiệp; quan tâm nhiều hơn trong công tác quản lý, chỉ đạo người đại diện để nâng cao hiệu quả quản lý điều hành tại các công ty có vốn góp của Tổng công ty.

- Hoàn thiện công tác quy hoạch cán bộ quản lý, quy hoạch cấp ủy trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

c) *Về công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:*

- Thực hiện công tác dự báo, theo dõi diễn tiến vụ mùa để tính toán thời điểm mua, sản lượng, chủng loại và giá mua phù hợp.

- Theo dõi diễn biến của đồng USD và nội tệ của các nước xuất khẩu/nhập khẩu gạo, lúa mì; chính sách xuất khẩu/nhập khẩu gạo của các nước nhất là 3 nước Ấn Độ, Philippines, Trung Quốc.

- Nghiêm túc thực hiện theo mô hình quản trị tập trung, vận hành mọi mặt hoạt động theo hướng chỉ đạo thực hiện từ Tổng công ty xuống đơn vị.

- Theo sát kế hoạch sản xuất kinh doanh từng phân kỳ (tháng) để triển khai

thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề ra.

- Tổng hợp báo cáo thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Cơ quan Văn phòng Tổng công ty, 14 đơn vị phụ thuộc và các công ty cổ phần có vốn góp Tổng công ty chi phối, từ đó có định hướng, chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác kinh doanh mặt hàng gạo và các ngành hàng ngoài gạo.

d) Về công tác tài chính kế toán:

- Thường xuyên thực hiện cân đối, đảm bảo đủ nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Thực hiện quản trị kế toán tập trung, rà soát và triển khai thực hiện công tác hoàn thuế giá trị gia tăng tập trung tại Cơ quan văn phòng Tổng công ty.

- Nâng cấp phần mềm để tăng cường quản trị kế toán tập trung dự kiến đưa vào sử dụng trong năm 2023.

đ) Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản:

- Thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng tài sản và đề xuất thanh lý tài sản không cần dùng tại các đơn vị phụ thuộc và tìm giải pháp hợp tác khai thác sử dụng tài sản để có nguồn thu bổ sung vào nguồn vốn kinh doanh.

- Sắp xếp lại dây chuyền sản xuất tại các đơn vị phụ thuộc để tối ưu hiệu quả hoạt động, điều chuyển máy móc thiết bị giữa các đơn vị để tiết kiệm tối đa chi phí đầu tư.

e) Về phương án sử dụng đất: đã được Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước phê duyệt tại Quyết định số 161/QĐ-UBLQV ngày 22/04/2022 về việc giữ lại tiếp tục sử dụng đối với nhà, đất của Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty CP (Doanh nghiệp cấp I), Tổng công ty đang thực hiện ký hợp đồng thuê đất và xác lập quyền sở hữu để hoàn tất pháp lý chuyển tên sang Công ty cổ phần.

f) Về công tác chuyển đổi, thoái vốn:

- Đã xây dựng Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 và được Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty, Hội đồng quản trị Tổng công ty thống nhất trình cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Quyết định số 360/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Thoái vốn được một phần vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch thu hồi vốn đầu tư để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Tổng công ty.

g) Về công tác quyết toán bàn giao vốn:

- Tổng công ty đã hoàn thành hồ sơ quyết toán cổ phần hóa và đã có tờ trình số 1721/TTTr-LTMN-TGV ngày 20/7/2022 báo cáo Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước.

- Kiểm toán nhà nước đã thực hiện xong công tác kiểm toán quyết toán cổ phần hóa. Tổng công ty đang thực hiện các bước cuối cùng để hoàn thiện công tác quyết toán cổ phần hóa.

h) Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số:

Thực hiện chủ trương, lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về chuyển đổi số, Ban Thường vụ Đảng ủy và Hội đồng quản trị Tổng công ty đã ban hành nghị quyết, kế hoạch về chuyển đổi số và bước đầu triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ số vào một số lĩnh vực.

2. Những việc chưa làm được

- Chưa hoàn thành thủ tục pháp lý chuyển giao sang Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần đối với những cơ sở nhà, đất theo Quyết định số 161/QĐ-UBLQV ngày 22/04/2022 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Tiến độ đầu tư những máy móc thiết bị cấp thiết phục vụ cho hoạt động sản xuất chế biến tại một số chi nhánh chưa kịp thời, chỉ đạt 17% kế hoạch năm 2022.

- Việc thực hiện thanh lý, xử lý tài sản không cần dùng, không có nhu cầu sử dụng còn chậm.

- Một số đơn vị phụ thuộc kinh doanh vẫn còn chưa hiệu quả, sản lượng mua vào khá thấp so với kế hoạch được giao, chưa khai thác tốt nguồn lực Tổng công ty giao quản lý và sử dụng.

- Tổng số nợ còn tồn đọng đến thời điểm 31/12/2022 là 1.341,847 tỷ đồng (Tổng công ty đã trích lập dự phòng đủ 100%). Các vụ án liên quan đến các khoản nợ lớn như vụ án Võ Thị Thu Hà, vụ án Thịnh Phát Kon Tum,... chưa được giải quyết dứt điểm dẫn đến chưa thu được nợ và một số vụ việc còn tiềm ẩn có khả năng phát sinh trong thời gian tới.

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC.

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong quản lý điều hành:

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc của Tổng công ty đã tổ chức, thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các quy định liên quan của Pháp luật.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường, lấy ý kiến bằng văn bản theo Điều lệ, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT, ban hành các Nghị quyết, quyết định và thảo luận các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Tổng công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình, với tinh thần trách nhiệm cao Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đều có sự phân công, phân nhiệm cụ thể, có đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết.

Ban hành các quy chế quy định nội bộ: Tại thời điểm báo cáo Ban kiểm soát ghi nhận các Quy chế, quy định trong điều hành đang trong giai đoạn xây dựng, sửa đổi, bổ sung.

2. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty

Các tài liệu, tờ trình Hội đồng quản trị, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều được cung cấp cho BKS cùng thời điểm theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.

Được Ban điều hành cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Tổng công ty trong quý, năm và các thông tin tài liệu khác khi có yêu cầu.

Ban kiểm soát được mời tham gia kết hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành làm việc, kiểm tra hoạt động của một số đơn vị trực thuộc, công ty con.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát trên tinh thần hỗ trợ hợp tác đã phối hợp kịp thời trong những trường hợp cần thiết để hoạt động Tổng công ty vừa được tiến hành đúng quy định của pháp luật vừa đáp ứng được yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông.

C. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét:

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã thực hiện và tuân thủ đúng Điều lệ của Tổng công ty và quy định của pháp luật. Từng bước ổn định về mặt cơ cấu tổ chức, nhân sự để đưa Tổng công ty đi vào hoạt động ổn định. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đã có lãi, hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Tổng công ty công bố thông tin đúng thời hạn quy định về công bố thông tin của Bộ Tài chính. Ủy ban chứng khoán đã dỡ bỏ hạn chế giao dịch đối với cổ phiếu của Tổng công ty.

- Ban kiểm soát thống nhất với kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2022.

2. Kiến nghị:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành cần tiếp tục nâng cao vai trò quản trị, đề ra các mục tiêu, thực hiện các hành động, biện pháp quyết liệt để duy trì kết quả kinh doanh của Tổng công ty có lãi trong năm 2023 và hướng tới phát triển bền vững trong nhiệm kỳ mới.

- Tổng công ty cần tiếp tục duy trì, củng cố mối quan hệ tốt với các khách hàng truyền thống của thị trường tập trung và thị trường thương mại đồng thời xác định thị trường Châu Âu là thị trường tiềm năng.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, mở rộng quan hệ khách hàng, tìm hiểu nhu cầu của khách hàng, có chính sách bán hàng linh hoạt phù hợp với từng đặc điểm của thị trường, của từng khách hàng để phát triển thị trường mới, khách hàng mới.

- Công tác quản lý điều hành các mặt hàng ngoài gạo như bột mì, thực phẩm chế biến, cá cơm, xăng dầu, xe honda, bao bì, nước khoáng, dịch vụ cảng logistics,... cần được quan tâm, tập trung nhiều hơn nhằm nâng cao doanh thu và hiệu quả.

- Chuyển đổi công năng một số cơ sở có kho tàng, máy móc thiết bị tại các vùng nguyên liệu đặc thù để khai thác lợi thế vùng sản xuất các sản phẩm chế biến sau gạo và các sản phẩm khác tạo giá trị gia tăng và hiệu quả cao.

- Hợp tác liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa gạo gắn với việc truy xuất, mã số vùng trồng, đồng nhất áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật sản xuất an toàn bền vững và ổn định vùng nguyên liệu; thúc đẩy việc tiêu thụ lúa gạo cho người trồng lúa bằng nền tảng số, tích hợp giá trị, tạo thuận lợi cho nông dân, hợp tác xã, người tiêu dùng và góp phần tăng giá trị lúa gạo vùng đồng bằng sông Cửu Long; đồng thời nâng cao chất lượng gạo Việt Nam và thương hiệu Vinafood II, nâng cao sức cạnh tranh của Tổng công ty vào thị trường xuất khẩu có giá trị cao đem lại hiệu quả kinh doanh.

- Công tác đầu tư, nâng cấp, sửa chữa dây chuyền, máy móc thiết bị cần được triển khai nhanh và kịp thời. Tinh gọn thủ tục hành chính, mở rộng phân quyền, phân cấp trong đầu tư. Phân đấu hoàn thành tỷ lệ thực hiện đầu tư theo kế hoạch của năm 2023.

- Tập trung công tác phân loại, đối chiếu công nợ; trên cơ sở đó đề ra giải pháp để thu hồi nợ. Đề nghị thi hành án các vụ án hình sự, vụ án dân sự xảy ra tại các đơn vị phụ thuộc có tài sản đảm bảo.

Trên đây là Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong năm 2022, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Tuấn Vinh



TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: **01/BC-LTMN-BKS**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2023



BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty);

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS trong năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác của BKS năm 2023 với các nội dung sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

1. Các công tác đã thực hiện:

Ban kiểm soát Tổng công ty gồm 03 thành viên, các thành viên Ban kiểm soát đương nhiệm trong năm và tại ngày lập Báo cáo như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Tuấn Vinh	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 29/02/2020	Cử nhân kinh tế
2	Ông Nguyễn Như Khoa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 11/9/2018	Thạc sỹ QTKD
3	Ông Trần Vĩnh Thanh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29/02/2020 (Miễn nhiệm ngày 31/5/2022)	Thạc sỹ kinh tế
	Bà Trần Thị Đoàn Thu		Bổ nhiệm ngày 31/5/2022	Cử nhân Ngoại Thương; Cử nhân Kế toán

Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã thực hiện được một số công việc như sau:

Các hoạt động thường kỳ của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động, các quy chế, quy định của Tổng công ty trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty bao gồm:

- Giám sát việc triển khai thực hiện và kết quả thực hiện của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong năm 2022.
- Thẩm định Báo cáo tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị phụ thuộc. Rà soát các báo cáo soát xét bán niên, báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của đơn vị kiểm toán.
- Tham gia ý kiến trong việc xây dựng lại các Quy chế, Quy định của Tổng công ty phù hợp với mô hình hoạt động của công ty cổ phần.
- Thực hiện và kết hợp thực hiện kiểm tra hoạt động một số đơn vị phụ thuộc Tổng công ty.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã tổ chức 06 cuộc họp trong năm 2022. Cụ thể như sau:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Tuấn Vinh	06	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Như Khoa	06	100%	100%	
3	Ông Trần Vĩnh Thanh	03	100%	100%	Miễn nhiệm ngày 31/05/2022
	Bà Trần Thị Đoàn Thu	03			Bổ nhiệm ngày 31/05/2022

3. Báo cáo chi phí thù lao của Ban kiểm soát Tổng công ty:

Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật.

II. Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2023

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền nam – Công ty cổ phần và các quy định nội bộ của Tổng công ty, Ban kiểm soát xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác của Ban kiểm soát trong năm 2023 như sau:

- Giám sát việc chấp hành, tuân thủ theo Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật có liên quan.
- Giám sát công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.
- Tham mưu Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc hoàn thiện hệ thống

kiểm soát nội bộ phù hợp với mục tiêu của doanh nghiệp.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm.

- Hợp Ban kiểm soát định kỳ hàng quý để sơ kết công tác và đề ra kế hoạch của quý tiếp theo.

- Lập báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban kiểm soát hàng quý.

- Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị về những vi phạm của người quản lý, điều hành: yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Điều lệ, quy chế, quy định của Tổng công ty.

- Thực hiện giám sát tài chính của Tổng công ty, hoạt động của các Ban thuộc Tổng công ty, một số đơn vị trực thuộc, các công ty con thông qua người đại diện vốn. Thực hiện công tác kiểm soát theo chuyên đề, kiểm soát, kiểm tra đột xuất, bất thường, kiểm soát các sự vụ phát sinh.

Trên đây là Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2023, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Tổng công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Tuấn Vinh





TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: *653* /TTr-LTMN-HĐQT TP. Hồ Chí Minh, ngày *07* tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính riêng và
Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

Căn cứ Điều 15 Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty), quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông thường niên về việc thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (Tổng công ty) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM.

Toàn văn Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Tổng công ty đã được công bố thông tin và đăng tải trên Website: www.vinafood2.com.vn. Bao gồm:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập.
2. Bảng cân đối kế toán.
3. Báo cáo kết quả kinh doanh.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó, ý kiến báo cáo kiểm toán độc lập có trình bày nội dung sau:

- Ý kiến báo cáo kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính riêng:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng.

- Ý kiến báo cáo kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính hợp nhất:

“Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Tổng Công ty đang ghi nhận khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Lương thực Hậu Giang - một Công ty con theo giá gốc với giá trị tại ngày 31/12/2022 là 28.771.200.000 VND và khoản đầu tư này đã được dự phòng tổn thất toàn bộ. Công ty con này đã tạm ngừng hoạt động từ năm 2014 và đang trong quá trình thực hiện thủ tục phá sản theo Quyết định Tuyên bố Phá sản số 01/2020/QĐ-PS ngày 22/9/2020 của Tòa án Nhân dân tỉnh Hậu Giang. Tuy nhiên, kiểm toán viên tiền nhiệm đã không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp về các thông tin tài chính cần thiết của Công ty con này tại ngày và cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021. Theo đó, kiểm toán viên tiền nhiệm đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề này và các điều chỉnh có thể có trong trường hợp Công ty con này được hợp nhất trong Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo. Chúng tôi cũng không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp về các thông tin tài chính cần thiết của Công ty con này tại ngày và cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu liên quan hay không.

Ý kiến Kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu trong đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.”

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. / *Lưu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TCKT.

**TUQ. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN**



Nguyễn Tiến Dũng

**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: 654/TTr-LTMN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH**V/v kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

Căn cứ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 (Tờ trình số 3009/TTr-LTMN-KHTH ngày 22/11/2022 của Tổng giám đốc), Hội đồng quản trị Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**1. Công ty mẹ**

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
I	Mua vào		
1	Lúa gạo (quy gạo)	Tấn	525.000
2	Lúa mì	Tấn	50.000
3	Xăng, dầu	Ngàn lít	3.100
4	Xe honda	Chiếc	6.800
II	Bán ra		
1	Gạo (a + b)	Tấn	525.000
	a. Xuất khẩu	Tấn	359.000
	b. Tiêu thụ nội địa	Tấn	166.000
2	Bột mì	Tấn	30.000
3	Thực phẩm chế biến	Tấn	1.200
4	Nước khoáng	Ngàn lít	15.500
5	Xăng, dầu	Ngàn lít	3.100
6	Xe honda	Chiếc	6.800
III	Kim ngạch XNK	1000USD	
	- Xuất khẩu	1000USD	163.309
	- Nhập khẩu	1000USD	19.425
IV	Doanh thu	Tỷ đồng	8.700,450
V	Lợi nhuận (trước thuế)	Tỷ đồng	2,500
VI	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ

2. Tổng hợp toàn Tổng công ty

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Doanh thu	Tỷ đồng	15.325,000
2	Lợi nhuận (trước thuế)	Tỷ đồng	100,580

II. Kế hoạch đầu tư phát triển

- Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 (Công ty mẹ): 154,472 tỷ đồng. Trong đó: đầu tư mới trong năm 2023 là 118,937 tỷ đồng và các hạng mục năm 2022 chuyển sang là 35,535 tỷ đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có và vốn vay.

(Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển đều chưa tính tới các yếu tố khách quan, bất khả kháng phát sinh trong năm tài chính 2023).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, KHTH.

**TUQ. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN**



Nguyễn Tiến Dũng



TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN
Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: 655/TTr-LTMN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty mẹ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty mẹ - Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Lợi nhuận sau thuế theo Báo cáo tài chính của Công ty mẹ lãi: 2,321 tỷ đồng.

Trong năm 2022, Công ty mẹ tuy hoạt động sản xuất kinh doanh có lợi nhuận nhưng còn số lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2022 là 2.649,419 tỷ đồng nên đề xuất không trích lập các quỹ và chia cổ tức.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ lãi: 2,5 tỷ đồng.

Kế hoạch phân phối lợi nhuận đề xuất như sau: Công ty mẹ còn lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2022 là 2.649,419 tỷ đồng nên sẽ không trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. / *Sưu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TCKT.

**TUQ. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN**



Nguyễn Tiến Dũng



TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: *676* /TT-**LTMN-HĐQT**

TP. Hồ Chí Minh, ngày *07* tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS
năm 2022 và kế hoạch năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ về việc quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-VSF-ĐHĐCĐ ngày 31/5/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

1. Tiền lương người quản lý chuyên trách và thù lao người quản lý không chuyên trách năm 2022:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và các quy định của Nhà nước, Tổng công ty trích quỹ tiền lương và thù lao thực hiện của người quản lý năm 2022 là 2.843,43 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Tiền lương người quản lý chuyên trách (7,08 người, tính theo tỷ lệ số tháng đảm nhiệm công việc trong năm): 2.616,43 triệu đồng. Trong đó:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT)	:	36.000.000 đồng/người/tháng
+ Phó Chủ tịch HĐQT	:	28.000.000 đồng/người/tháng
+ Tổng giám đốc	:	32.000.000 đồng/người/tháng
+ Phó Tổng giám đốc	:	28.000.000 đồng/người/tháng
+ Kế toán trưởng	:	25.600.000 đồng/người/tháng
+ Trưởng Ban kiểm soát (BKS)	:	25.600.000 đồng/người/tháng
+ Thành viên BKS chuyên trách	:	20.200.000 đồng/người/tháng

- Thù lao người quản lý không chuyên trách (3 người): 227 triệu đồng.

Trong đó:

+ Thành viên HĐQT (1,42 người, tính theo tỷ lệ số tháng đảm nhiệm công việc trong năm): 10.000.000 đồng/người/tháng.

+ Thành viên BKS (1,58 người, tính theo tỷ lệ số tháng đảm nhiệm công việc trong năm): 3.000.000 đồng/người/tháng.

2. Tiền lương người quản lý chuyên trách và thù lao người quản lý không chuyên trách năm 2023:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2023 và các quy định hiện hành, Tổng công ty xây dựng quỹ tiền lương và thù lao kế hoạch năm 2023 đối với người quản lý là 4.499,29 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Mức tiền lương người quản lý chuyên trách:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị	:	38.376.000 đồng/người/tháng
+ Phó Chủ tịch HĐQT	:	34.304.000 đồng/người/tháng
+ Thành viên HĐQT	:	34.304.000 đồng/người/tháng
+ Tổng giám đốc	:	36.738.000 đồng/người/tháng
+ Phó Tổng giám đốc	:	34.304.000 đồng/người/tháng
+ Kế toán trưởng	:	32.760.000 đồng/người/tháng
+ Trưởng ban kiểm soát	:	35.240.000 đồng/người/tháng

Tổng quỹ tiền lương người quản lý chuyên trách kế hoạch năm 2023 là 4.187,29 triệu đồng (tương ứng với 10 người).

- Mức thù lao người quản lý không chuyên trách:

+ Thành viên HĐQT	:	10.000.000 đồng/người/tháng
+ Thành viên BKS	:	3.000.000 đồng/người/tháng

Tổng quỹ thù lao người quản lý không chuyên trách kế hoạch năm 2023 là 312 triệu đồng (tương ứng với 4 người: 2 thành viên HĐQT, 2 thành viên BKS).

Căn cứ vào quỹ lương và tổng mức thù lao kế hoạch, Tổng công ty tính toán mức lương phù hợp, tạm ứng tiền lương hàng tháng cho người quản lý chuyên trách; tạm ứng thù lao hàng tháng không vượt mức kế hoạch như trên.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh cuối năm và các quy định có liên quan, Tổng công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông quỹ lương và tổng mức thù lao thực hiện để quyết toán và chi trả cho các chức danh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TC.

TUQ. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN



Nguyễn Tiên Dũng



TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: 03 / TT-LTMN-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2023



TỜ TRÌNH

**V/v phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập
và lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tổng Công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty);

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty như sau:

1. Các tiêu chí, hình thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

- Lựa chọn các công ty kiểm toán độc lập được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam;
- Có nhiều kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín và chất lượng kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần, bao gồm các công ty kiểm toán như sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

3. Giao Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập nằm trong danh sách 04 công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện soát xét báo cáo tài

chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Tuấn Vinh



Số: 657/TTr-LTMN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty);

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty;

Căn cứ văn bản số 255/2022/CV-T&T ngày 20/5/2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn T&T về việc cử người đại diện quản lý vốn, giới thiệu nhân sự quản lý tại Vinafood II;

Căn cứ văn bản số 1005/UBQLV-TCCB ngày 20/7/2022 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc công tác cán bộ.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu: 01 người
- Nhiệm kỳ: 2018 - 2023
- Số lượng ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị tối đa: Không hạn chế
- Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị (theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP)

- Danh sách ứng viên đề cử:

+ Bà Hồ Thị Cẩm Vân

(đính kèm Sơ yếu lý lịch ứng cử viên)

(*) Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TC.

**TUQ. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN**



Nguyễn Tiên Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	Hồ Thị Cẩm Vân
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	23/12/1984
4/ Nơi sinh:	Hà Tĩnh
5/ Thẻ căn cước:	042184015958 ngày cấp: 26/12/2021
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	228 Lô 9, Cư Xá Thanh Đa, Phường 27, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh
9/ Số điện thoại công ty: :	<i>Số điện thoại di động: 0909806408</i>
10/ Địa chỉ email:	<i>Hocamvanhcm@gmail.com</i>
11/ Trình độ chuyên môn:	Cử nhân
12/ Quá trình công tác: + Từ ... đến ... : + Từ ... đến ... :	<ul style="list-style-type: none">- Từ tháng 08/2017 – Tháng 04/2020 làm Trưởng ban kiểm soát tại công ty CP Cảng Rau Quả.- Từ tháng 08/2016 đến tháng 4/2018 làm Kế toán trưởng Công Ty CP Phát triển bóng đá Sài Gòn.- Từ tháng 04/2018 đến 04/2020 làm Giám đốc điều hành tại Công Ty CP Phát Triển Bóng Đá Sài Gòn.- Từ tháng 10/2018 đến nay làm Kế toán trưởng tại Công ty CP Lâm Nghiệp Miền Đông- Từ Tháng 08/2020 đến Tháng 12/2021 làm Phó Giám đốc Ban kế hoạch chiến lược tại Tổng Công Ty Lương Thực Miền Nam.- Từ tháng 09/2019 đến nay làm thành viên HĐQT tại Công Ty CP XNK Hạt Điều và Hàng Nông Sản Tp. HCM.- Từ Tháng 03/2021 đến tháng 06/2022 làm thành viên HĐQT tại Công Ty Cp Lương Thực Thực Phẩm Colusa- Từ tháng 08/2020 đến 30/11/2022 làm Phó tổng giám đốc thường trực tại Công Ty CP Đầu Tư Xây Dựng New Tech.- Từ tháng 01/2021 đến nay làm Thành viên hội đồng quản trị tại Công Ty CP Đầu Tư Xây Dựng New Tech.- Từ tháng 02/2020 đến nay làm Giám Đốc tại Công Ty TNHH TM DV Bình Tân.- Từ tháng 05/2022 đến nay làm Giám đốc tài chính tại Ban Quản lý nông lâm thủy sản Công ty CP Tập đoàn T&T.- Từ tháng 05/2021 đến nay làm Thành viên HĐQT Công Ty CP Thái Sơn Long An.
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên HĐQT tại Công Ty CP Đầu Tư Xây Dựng New Tech. Kế toán trưởng Tại Công Ty CP Lâm Nghiệp Miền Đông Thành viên HĐQT tại Công Ty CP XNK Hạt Điều Tp.HCM

	Giám Đốc Công Ty TNHH TM DV Bình Tân Giám đốc tài chính tại Ban Quản lý nông lâm thủy sản Công ty CP Tập đoàn T&T Thành viên HĐQT Công Ty CP Thái Sơn Long An.
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 28/02/2023):	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác): cổ phần, chiếm% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: – Mối quan hệ:; nắm giữ: CP, chiếm vốn điều lệ – Mối quan hệ:; nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ
17/ Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không


Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đính kèm là Danh sách người có liên quan

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2023

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)


 Hồ Thị Cẩm Vân

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN¹

N	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
1	Hồ Đức Triêm		Bố đẻ	Nam	Thôn Hợp Thành, Xã Cư Huế, Huyện Eakar, Daklak	042054008659	12/08/2021	Daklak	0	0346087878		Việt Nam
2	Nguyễn Thị Huệ		Mẹ đẻ	Nữ	Thôn Hợp Thành, Xã Cư Huế, Huyện Eakar, Daklak	042158009631	12/08/2021	Daklak	0			Việt Nam
3	Vũ Văn Kính		Bố chồng	Nam	012 Lô 9, Cư xá Thanh đá, P.27, Quận Bình Thạnh, HCM	031049002357	19/04/2021	Tp.HCM	0	0938988744		Việt Nam
4	Đào Thị		Mẹ	Nữ	012 Lô 9, Cư xá	0201540	19/04/2020	Tp.HCM	0			Việt

¹ Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH140

Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán quy định "Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đầu tư chung, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đầu tư chung hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;
- b) Doanh nghiệp và tổ chức; cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- c) Tổ chức; cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức; cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức; cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức; cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức; cá nhân là đại diện cho tổ chức; cá nhân kia;
- g) Tổ chức; cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

	Lá	chồng		Thanh đa, P.27, Quận Bình Thạnh, HCM	00575	21						Nam
5	Vũ Ngọc Dương	Chồng	Nam	14 Đường số 8, KP5, Phường Hiệp bình chánh, Tp. Thủ đức	0200760 08118	21/12/20 21	Tp.HCM	0	0908681288			Việt nam
6	Hồ Thị Kiều Hoa	Chị ruột	Nữ	338 Lô 9, cư xá thanh đa, Phường 27, Quận Bình Thạnh	2406056 65	13/12/20 14	Daklak	0	0947947976			Việt Nam
7	Hồ Thị Thu Hiền	Em ruột	Nữ	13D4-4 Tòa nhà Skygarden 3, Nguyễn Đồng Chi, P.Tân Phong, Q7, Tp.HCM	0421870 00313	26/09/20 16	Tp.HCM	0	0906841568			Việt Nam
8	Hồ Thị Loan	Em ruột	Nữ	327/36/71 Ymoan, P.Tân Lợi, Tp. Buôn Mê Thuột, Daklak	0661900 18461	16/08/20 21	Daklak	0	0866011138			Việt Nam
9	Hồ Thị Phương Thảo	Em ruột	Nữ	C16 Chung cư Bộ công an, 83 Đường số 3, P.Bình An, Q.2, Tp. Hồ Chí Minh	0661910 15254	17/02/20 23	Tp.HCM	0	0906861629			Việt Nam
10	Hồ Đức Thùy Linh	Em ruột	Nữ	14 Đường số 8, Kp5, P. Hiệp Bình chánh, Tp. Thủ đức, Tp.Hồ	2414785 52	15/01/20 11	Daklak	0	0965139804			Việt Nam

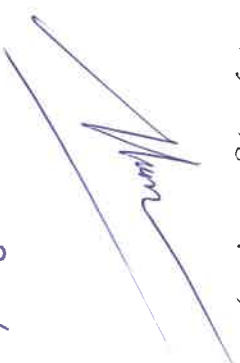


				Chi Minh															
1	Vũ Thị Phuong Nga		Em chồng	Nữ	012 Lô 9, Cư xá thanh đa, P.27, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chi Minh	0311840 11465	03/01/20 22	Tp.HCM	0	0937110584									Việt Nam
2	Vũ Trọng Nhân		Con nhỏ	Nam	14 Đường số 8, Kp5, P. Hiệp Bình chánh, Tp. Thủ đức, Tp. Hồ Chi Minh				0										Việt Nam
1	Vũ Trọng Tri		Con nhỏ	Nam	14 Đường số 8, Kp5, P. Hiệp Bình chánh, Tp. Thủ đức, Tp. Hồ Chi Minh				0										Việt Nam

TPHCM, ngày 28 tháng 02 năm 2023

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



Hồ Thị Cẩm Vân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: **042184015958**

Họ và tên / Full name:

HỒ THỊ CẨM VÂN

Ngày sinh / Date of birth: 23/12/1984

Giới tính / Sex: **NỮ** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:

Thạch Hà, Hà Tĩnh

Nơi thường trú / Place of residence: **228 Lê 9, Cụ Xá**

Thanh Đa, P27, Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Có giá trị đến /
Date of expiry: **23/12/2024**